

Số: /KH-UBND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 29/NQ-CP ngày 24/02/2026 của Chính phủ và Chương trình hành động số 13-CTr/TU ngày 03/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Trị về việc thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước

Thực hiện Nghị quyết số 29/NQ-CP ngày 24/02/2026 của Chính phủ (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 29/NQ-CP) và Chương trình hành động số 13-CTr/TU ngày 03/3/2026 (sau đây gọi tắt là Chương trình hành động số 13-CTr/TU) của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước; UBND tỉnh Quảng Trị ban hành Chương trình triển khai thực hiện với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tổ chức thực hiện đầy đủ, đồng bộ, nhất quán các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã được đề ra tại Nghị quyết số 79-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 29/NQ-CP và Chương trình hành động số 13-CTr/TU nhằm phát triển kinh tế nhà nước tại tỉnh Quảng Trị;

- Xác định rõ nhiệm vụ cụ thể, làm căn cứ để các sở, ban, ngành, địa phương tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 29/NQ-CP và Chương trình hành động số 13-CTr/TU, đảm bảo hiện thực hóa mục tiêu nâng cao hiệu quả, phát huy vai trò chủ đạo, tiên phong, định hướng chiến lược của kinh tế nhà nước.

II. MỤC TIÊU

- Nâng cao hiệu quả, phát huy vai trò chủ đạo, tiên phong, định hướng chiến lược của kinh tế nhà nước trong những ngành, lĩnh vực then chốt, thiết yếu, chiến lược; dẫn dắt, hỗ trợ các thành phần kinh tế khác cùng phát triển; góp phần thúc đẩy phát triển nhanh, bền vững, bảo đảm quốc phòng, an ninh quốc gia; thúc đẩy tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao đời sống người dân; góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, hiện thực hóa mục tiêu đưa Quảng Trị trở thành cực tăng trưởng mới của khu vực miền Trung vào năm 2030.

- Đảm bảo thực hiện đầy đủ, hiệu quả các mục tiêu cụ thể đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đã được nêu ra tại Chương trình hành động số 13-CTr/TU ngày 03/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Nhiệm vụ cụ thể của các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu, đơn vị, doanh nghiệp được phân công chi tiết gồm có 45 nhiệm vụ tại Phụ lục kèm theo Chương trình.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, UBND các xã, phường, đặc khu, đơn vị, doanh nghiệp theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động triển khai thực hiện, với tinh thần quyết tâm cao, nỗ lực lớn; hành động quyết liệt, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm, làm việc nào ra việc đó, làm việc gì dứt việc đó; phân công phải 06 rõ: *rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ hiệu quả*”, các nhiệm vụ phải đúng thẩm quyền; báo cáo đánh giá tình hình thực hiện các nội dung chỉ đạo tại Chương trình này khi có chỉ đạo của Trung ương và chỉ đạo của tỉnh; kinh phí thực hiện các nhiệm vụ được giao được lồng ghép trong kinh phí dự toán chi của các sở, ngành, đơn vị có liên quan.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, căn cứ chức năng, nhiệm vụ, xây dựng Chương trình thường xuyên tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến và vận động doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn góp nhà nước và Nhân dân triển khai thực hiện Chương trình hành động; đồng thời tham gia giám sát, phản biện xã hội đối với các chủ trương, chính sách liên quan đến phát triển kinh tế nhà nước, góp phần bảo đảm việc thực hiện đúng quy định, công khai, minh bạch và hiệu quả.

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị, doanh nghiệp theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình này; thực hiện tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện khi có chỉ đạo của Trung ương và chỉ đạo của tỉnh; định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để báo cáo Bộ Tài chính tình hình thực hiện Nghị quyết.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình này, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể thuộc Chương trình, các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị, doanh nghiệp chủ động đề xuất, gửi Sở Tài chính để tổng hợp và báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- TT/HĐND tỉnh;
- CT; các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Thuế tỉnh;
- NHNN - CN KV 9;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Báo và Đài PT-TH tỉnh, Trung tâm ĐHTT tỉnh;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Nam

PHỤ LỤC

Nhiệm vụ, công việc cụ thể thực hiện Nghị quyết số 29/NQ-CP ngày 24/02/2026 của Chính phủ và Chương trình hành động số 13-CTr/TU ngày 03/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước
(Kèm theo Chương trình số /KH-UBND ngày / /2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Tổng số: 45 nhiệm vụ

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, tổ chức, đơn vị phối hợp thực hiện	Kết quả	Thời gian hoàn thành
I. Nhiệm vụ chung (08 nhiệm vụ)					
1	Quản triệt đầy đủ, sâu sắc tới toàn thể công chức, viên chức, người lao động về quan điểm, chủ trương của Đảng đối với phát triển kinh tế nhà nước	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	- Các sở, ban, ngành; - UBND xã, phường, đặc khu; - Báo và Đài phát thanh - Truyền hình tỉnh, các cơ quan truyền thông, báo chí trên địa bàn tỉnh.	Các tin bài, phóng sự	Thường xuyên
2	- Chỉ đạo các cơ quan báo chí tỉnh, Cổng Thông tin điện tử, hệ thống thông tin cơ sở, các trang mạng xã hội tuyên truyền sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 79-NQ/TW; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền; đa dạng hóa hình thức tuyên truyền; thực hiện cung cấp thông tin về kinh tế nhà nước khách quan, trung thực, đầy đủ; lan tỏa mô hình tốt, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả; biểu dương tập thể, cá nhân tiêu biểu; đồng thời chủ động đấu tranh, phản bác các thông tin sai trái, xuyên tạc. - Xử lý nghiêm các cơ quan truyền thông, báo chí, tổ chức, cá nhân có hành vi nhúng nhuyễn, tiêu cực, đưa thông tin sai lệch, không chính xác, ảnh hưởng đến các tổ chức,	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	- Các cơ quan truyền thông, báo chí trên địa bàn tỉnh; - Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường, đặc khu	Chương trình tuyên truyền; Tin, bài, phóng sự	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, tổ chức, đơn vị phối hợp thực hiện	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	đơn vị kinh tế nhà nước.				
3	Phối hợp xây dựng và thực thi chính sách, pháp luật công bằng, minh bạch theo cơ chế thị trường trong khai thác và sử dụng nguồn lực quốc gia sau khi Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế nhà nước; Chính phủ ban hành các Nghị định hướng dẫn và các quy định của pháp luật khác có liên quan	Sở Tài chính	- Các sở, ban, ngành; - UBND xã, phường, đặc khu;	Chương trình thực hiện	Thường xuyên
4	Phối hợp với Bộ Công an khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia để kịp thời giám sát, đánh giá hiệu quả quản lý, sử dụng vốn, tài sản, nguồn lực nhà nước, làm căn cứ cho hoạch định chính sách, phân bổ và điều tiết nguồn lực trên cơ sở Bộ Công an hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu về quốc gia.	Công an tỉnh	- Các sở, ban, ngành; - UBND xã, phường, đặc khu;	Cơ sở dữ liệu	Thường xuyên
5	Chấm dứt tình trạng thanh tra, kiểm tra, kiểm toán chồng chéo, trùng lặp, kéo dài, không cần thiết ảnh hưởng tới hoạt động của các cơ quan, tổ chức kinh tế nhà nước.	Thanh tra tỉnh	- Các sở, ban, ngành; - UBND xã, phường, đặc khu;	- Chương trình thanh tra; - Kết luận thanh kiểm tra	Thường xuyên
6	Tổ chức thực hiện các quy định về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung trong các trường hợp không có yếu tố tham nhũng vụ lợi.	Sở Nội vụ	- Các sở, ban, ngành; - UBND xã, phường, đặc khu;	Văn bản thực hiện	Thường xuyên
7	Thực hiện việc xem xét, đánh giá cán bộ khách quan, toàn diện, công tâm; phân biệt rõ sai sót khách quan với hành vi vi phạm pháp luật, bảo đảm xử lý đúng người, đúng bản chất vụ việc theo quy định của cấp có thẩm quyền.	Thanh tra tỉnh	- Sở Nội vụ; Các sở, ban, ngành; - Công an tỉnh; - UBND xã, phường, đặc khu;	Văn bản thực hiện	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, tổ chức, đơn vị phối hợp thực hiện	Kết quả	Thời gian hoàn thành
8	Tăng cường hoạt động đối thoại; tiếp nhận, lắng nghe phản ánh, kiến nghị để giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền để giải quyết.	- Các sở, ban, ngành tỉnh. - UBND xã, phường, đặc khu	- Sở Tài chính; các sở, ban, ngành	Văn bản thực hiện; Hội nghị, buổi đối thoại	Thường xuyên
II. Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể (37 nhiệm vụ, giải pháp)					
1	Đối với đất đai, tài nguyên (04 nhiệm vụ)				
1.1	Hoàn thiện việc đo đạc, thống kê, số hóa, làm sạch hệ thống dữ liệu đất đai trên toàn tỉnh, toàn quốc, kết nối, chia sẻ liên thông với các hệ thống dữ liệu quốc gia khác; rà soát chính xác các loại đất để có phương án điều chỉnh quy hoạch phù hợp trên cơ sở bảo đảm an ninh lương thực quốc gia kết hợp nâng cao hiệu quả sử dụng đất, tạo quỹ đất hợp lý cho phát triển công nghiệp và dịch vụ, đô thị, thúc đẩy việc quản lý, sử dụng đất tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với nhu cầu thực tế và có tầm nhìn dài hạn.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Sở Tài chính; - Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh	Quy hoạch điều chỉnh	Năm 2026
1.2	Tăng cường kiểm tra làm rõ vi phạm pháp luật về đất đai các dự án chậm tiến độ sử dụng đất, lãng phí đất đai, kiên quyết tham mưu xử lý thu hồi đất đúng quy định	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Các sở, ban, ngành. - UBND xã, phường, đặc khu.	Các Quyết định thu hồi đất	Thường xuyên
1.3	Phối hợp chặt chẽ với Bộ Nông nghiệp và Môi trường và các Bộ, ngành Trung ương trong thực hiện công tác xây dựng các cơ chế chính sách, quy định vượt trội nhằm thúc đẩy thành tố đất đai, tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước, vùng biển, vùng trời, không gian ngầm trong kinh tế nhà nước.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Các sở, ban, ngành - UBND xã, phường, đặc khu.	- Văn bản tham gia ý kiến; - Tham luận tại Hội nghị/Hội thảo	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, tổ chức, đơn vị phối hợp thực hiện	Kết quả	Thời gian hoàn thành
1.4	Thực hiện đúng, đủ và hiệu quả các chính sách, quy định đất đai, tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước, vùng biển, vùng trời, không gian ngầm trong kinh tế nhà nước đảm bảo khai thác, sử dụng hiệu quả, bền vững, công bằng giữa các đối tượng sử dụng trên địa bàn.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	<ul style="list-style-type: none"> - Các sở, ban, ngành. - UBND xã, phường, đặc khu. 	Các chương trình, dự án, nhiệm vụ	Thường xuyên
2	<i>Đối với tài sản kết cấu hạ tầng (05 nhiệm vụ)</i>				
2.1	Đẩy nhanh tiến độ lập điều chỉnh Quy hoạch chung tỉnh Quảng Trị thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 bảo đảm phát triển kết cấu hạ tầng với tầm nhìn dài hạn, đồng bộ, hiện đại, vượt trước, đón đầu xu thế phát triển và dịch chuyển của các ngành kinh tế trong khu vực và trên thế giới, thúc đẩy phát triển nhanh, bền vững, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số và thích ứng biến đổi khí hậu, gia tăng khả năng chống chịu các hình thái thời tiết cực đoan. Bảo đảm quy hoạch đồng bộ, liên kết, đa ngành, đa mục tiêu nhằm khai thác hiệu quả và tận dụng tối đa chức năng của các loại hình kết cấu hạ tầng.	Sở Tài chính	<ul style="list-style-type: none"> - Ban quản lý khu kinh tế - Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Sở Xây dựng, Sở Tài chính; - UBND xã, phường, đặc khu. 	Quyết định phê duyệt	Thường xuyên
2.2	Mở rộng việc áp dụng các hình thức đầu tư theo phương thức công - tư như “đầu tư công - quản trị tư”, “đầu tư tư - sử dụng công” và các hình thức hợp tác công tư khác để xây dựng và quản lý, vận hành hiệu quả nhất các công trình kết cấu hạ tầng..	Sở Tài chính	<ul style="list-style-type: none"> - Ban quản lý khu kinh tế - Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường; - UBND xã, phường, đặc khu. 	<ul style="list-style-type: none"> - Số lượng dự án đầu tư theo phương thức công tư; - Kết quả phát triển hạ tầng Khu thương mại tự do 	Thường xuyên
2.3	Phát triển đồng bộ cả 05 loại hình giao thông theo mô hình vận tải đa phương thức. Đôn đốc tiến độ thực hiện các dự án giao thông trọng điểm, sớm hoàn thành đưa vào	Sở Xây dựng	<ul style="list-style-type: none"> - Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường; - UBND xã, phường, đặc 	Các dự án đầu tư	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, tổ chức, đơn vị phối hợp thực hiện	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng giao thông quan trọng. Nâng cấp hệ thống cảng thủy nội địa. Phát triển các tuyến đường thủy ven biển. Phối hợp tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, đẩy nhanh tiến độ xây dựng nhà ga hành khách T2 - Cảng hàng không Đồng Hới.		khu.		
2.4	Rà soát, hoàn thiện cơ chế quản lý, khai thác, sử dụng đối với các loại tài sản kết cấu hạ tầng văn hoá, thể thao, du lịch, hạ tầng các khu công nghiệp, khu kinh tế, khu thương mại tự do ... do ngân sách tỉnh đầu tư để huy động nguồn lực ngoài ngân sách cùng tham gia trên cơ sở bảo đảm tính hiệu quả, công khai, minh bạch, chống thất thoát, lãng phí, phù hợp với quy định của pháp luật.	Các sở, ngành, địa phương được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng văn hóa, thể thao, du lịch, khu công nghiệp, khu kinh tế, khu thương mại tự do	- Các sở, ban, ngành liên quan	Cơ chế quản lý, khai thác, sử dụng công trình	Thường xuyên
2.5	Phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành Trung ương trong thực hiện công tác xây dựng các cơ chế chính sách, hàng lang pháp lý để thúc đẩy phát triển các công trình kết cấu hạ tầng do nhà nước đầu tư, quản lý.	Sở Tài chính; Sở Xây dựng; Công an tỉnh	- Các sở, ban, ngành tỉnh. - UBND xã, phường, đặc khu.	- Văn bản tham gia ý kiến; - Tham luận tại Hội nghị/Hội thảo	Thường xuyên
3	<i>Đối với ngân sách nhà nước (05 nhiệm vụ)</i>				
3.1	Quản lý, điều hành có hiệu quả dự toán ngân sách nhà nước hàng năm, phân đầu hoàn thành và hoàn thành vượt mức dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao.	Sở Tài chính	- Các sở, ban, ngành có liên quan; - UBND xã, phường, đặc khu.	Kết quả thực hiện dự toán ngân sách nhà nước hàng năm	Hàng năm
3.2	Triển triển khai thực hiện tốt các chính sách thuế do	Thuế tỉnh	- Sở Tài chính;	Kết quả thực	Thường

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, tổ chức, đơn vị phối hợp thực hiện	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	Trung ương ban hành nhằm bảo đảm bao quát các nguồn thu và tăng tính bền vững cho ngân sách tỉnh. Giảm thiểu việc lồng ghép nhiều chính sách xã hội vào trong chính sách thu.		<ul style="list-style-type: none"> - Các sở, ban, ngành có liên quan; - UBND xã, phường, đặc khu. 	hiện cơ chế, chính sách	xuyên
3.3	Xây dựng, điều chỉnh, bổ sung Chương trình đầu tư công trung hạn và đầu tư công hàng năm, trong đó ưu tiên các dự án hạ tầng then chốt, nâng cao hiệu quả phân bổ, sử dụng, giải ngân vốn đầu tư công.	Sở Tài chính	<ul style="list-style-type: none"> - Các sở, ban, ngành; - UBND xã, phường, đặc khu; - Các Ban Quản lý. 	Quyết định	Hàng năm
3.4	Đa dạng hoá các kênh huy động vốn cho ngân sách. Bảo đảm nguyên tắc, cân đối ngân sách chỉ vay cho chi đầu tư phát triển và trong phạm vi khả năng trả nợ; xây dựng Chương trình vay, trả nợ công trung hạn, gắn với kiểm soát rủi ro và năng lực trả nợ; bố trí nguồn trả nợ hằng năm đầy đủ, đúng hạn.	Sở Tài chính	<ul style="list-style-type: none"> - Các sở, ban, ngành; - UBND xã, phường, đặc khu; - Các Ban Quản lý. 	Nguồn vốn huy động	Thường xuyên
3.5	Phối hợp hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu về nợ công có tính kết nối giữa Trung ương và địa phương, phục vụ công tác điều hành tài khoá chủ động, hiệu quả. Tăng cường công khai, minh bạch thông tin về nợ công.	Sở Tài chính	<ul style="list-style-type: none"> - Các sở, ban, ngành; - UBND xã, phường, đặc khu; - Các Ban Quản lý. 	Cơ sở dữ liệu về nợ công	Thường xuyên
4	<i>Đối với các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách (03 nhiệm vụ)</i>				
4.1	Rà soát, sáp nhập, giải thể các quỹ ngoài ngân sách trùng lặp, kém hiệu quả, không phù hợp với yêu cầu phát triển; giảm đầu mỗi để tăng quy mô, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn của các quỹ; tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình quản lý, sử dụng các quỹ. Xây dựng và thực hiện Chương trình cải cách quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách	Sở Tài chính	<ul style="list-style-type: none"> - Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách; - Các cơ quan quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách. - Sở Nội vụ. 	Các đề án sắp xếp Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách	Quý III/2026

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, tổ chức, đơn vị phối hợp thực hiện	Kết quả	Thời gian hoàn thành
4.2	Đẩy mạnh số hóa, công khai thông tin và kết quả hoạt động.	Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách		Các báo cáo tình hình hoạt động; Báo cáo tài chính	Thường xuyên
4.3	Thực hiện nghiêm việc không hình thành mới quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, trừ các trường hợp cấp bách, cấp thiết theo yêu cầu của Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương Đảng	Sở Tài chính	<ul style="list-style-type: none"> - Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách; - Các cơ quan quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách; - Sở Nội vụ. 	Văn bản báo cáo thực hiện	Thường xuyên
5	<i>Đối với vốn nhà nước tại doanh nghiệp do nhà nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở xuống (01 nhiệm vụ)</i>				
5.1	Xây dựng và triển khai kế hoạch chuyển giao vốn nhà nước đầu tư tại các doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở xuống cho doanh nghiệp có chức năng kinh doanh và đầu tư vốn nhà nước, doanh nghiệp nhà nước cùng ngành nghề sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn góp nhà nước trong từng giai đoạn	Sở Tài chính	<ul style="list-style-type: none"> - Doanh nghiệp do UBND tỉnh nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở xuống. - Các Sở: Nội vụ, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Khoa học và Công nghệ, Công Thương. 	Kế hoạch	Giai đoạn 2026 - 2030
6	<i>Đối với doanh nghiệp nhà nước (12 nhiệm vụ)</i>				

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, tổ chức, đơn vị phối hợp thực hiện	Kết quả	Thời gian hoàn thành
6.1	Chỉ đạo doanh nghiệp nhà nước xây dựng Đề án phát triển doanh nghiệp tiên phong, dẫn dắt; trong đó xác định rõ mục tiêu, giải pháp, nhiệm vụ, lộ trình cụ thể để triển khai hiệu quả Đề án, báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt trên cơ sở căn cứ Danh mục doanh nghiệp nhà nước mạnh, quy mô lớn, đóng vai trò dẫn dắt trong các ngành, lĩnh vực then chốt, chiến lược của cấp có thẩm quyền.	Sở Tài chính	<ul style="list-style-type: none"> - Văn phòng UBND tỉnh; - DNNN do UBND tỉnh làm chủ sở hữu. - Sở Nội vụ; 	Văn bản thực hiện	Quý III/2026
6.2	Rà soát, xử lý các dự án đầu tư yếu kém, doanh nghiệp thua lỗ kéo dài; xác định rõ và xử lý trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định, tạo điều kiện để doanh nghiệp thực hiện thủ tục phá sản hoặc tiếp tục tái cơ cấu, hoạt động lành mạnh trở lại.	Sở Tài chính	<ul style="list-style-type: none"> - DNNN do UBND tỉnh làm chủ sở hữu. - Thanh tra tỉnh; - Sở Nội vụ. 	Phương án xử lý	Thường xuyên
6.3	Thay thế, miễn nhiệm những người thiếu trách nhiệm, yếu kém để xảy ra thất thoát, lãng phí, gây ảnh hưởng tiêu cực, làm trì trệ, kìm hãm sự phát triển và hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp.	Sở Nội vụ	<ul style="list-style-type: none"> - DNNN do UBND tỉnh làm chủ sở hữu. - Thanh tra tỉnh; - Sở Tài chính. 	Quyết định	Thường xuyên
6.4	Đề xuất triển khai tại Tỉnh sau khi có kết quả thí điểm cơ chế đặc thù của Trung ương về thuê, tuyển dụng, bổ nhiệm giám đốc/tổng giám đốc tại một số doanh nghiệp nhà nước.	Sở Nội vụ	Sở Tài chính	Văn bản đề xuất	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, tổ chức, đơn vị phối hợp thực hiện	Kết quả	Thời gian hoàn thành
6.5	Triển khai cơ chế giám sát, kiểm tra, đánh giá hiệu quả doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn góp của Tỉnh theo nguyên tắc đánh giá tổng thể trên cơ sở mục tiêu, nhiệm vụ được giao, phản ánh đầy đủ lợi thế, các nguồn lực Nhà nước giao thông qua các chỉ số hiệu quả tài chính, phi tài chính được lượng hoá, minh bạch, phù hợp với pháp luật hiện hành.	Sở Tài chính	- Sở Nội vụ - DNNN do UBND tỉnh làm chủ sở hữu.	Kết quả đánh giá	Thường xuyên
6.6	Triển khai các quy định của Trung ương về quyền hạn và trách nhiệm của các chức danh quản lý trong hệ thống quản trị của doanh nghiệp nhà nước, bảo đảm trách nhiệm đi đôi với quyền hạn; cơ chế giám sát hoạt động, trách nhiệm giải trình của người đại diện phần vốn nhà nước, các chức danh quản lý tại doanh nghiệp gắn với việc nâng cao tiêu chuẩn, điều kiện, tăng cường phân công, phân cấp.	Sở Nội vụ	- Thanh tra tỉnh; Sở Tài chính. - DNNN do UBND tỉnh làm chủ sở hữu.	Văn bản thực hiện	Quý IV/2026
6.7	Ban hành Kế hoạch cơ cấu lại vốn nhà nước tại doanh nghiệp và đổi mới, sắp xếp doanh nghiệp nhà nước theo giai đoạn sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn góp nhà nước trong từng giai đoạn.	Sở Tài chính	- DNNN do UBND tỉnh làm chủ sở hữu. - Sở Nội vụ; Sở Xây dựng; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Thuế tỉnh; Bảo hiểm xã hội tỉnh;	Kế hoạch	Trong từng giai đoạn
6.8	Sử dụng các nguồn lực để chủ động dẫn dắt, kích hoạt và huy động mạnh mẽ các nguồn lực xã hội tham gia đầu tư, tạo sức lan toả và hiệu ứng cộng hưởng trong phát triển kinh tế.	Doanh nghiệp nhà nước do UBND tỉnh làm chủ sở hữu.	- Sở Tài chính và các sở, ngành, đơn vị có liên quan	Các nguồn lực của doanh nghiệp	Thường xuyên
6.9	- Đẩy mạnh tiên phong hoạt động nghiên cứu khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;	Doanh nghiệp nhà nước do	- Sở Khoa học và công nghệ; Sở Tài chính.	Kế hoạch	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, tổ chức, đơn vị phối hợp thực hiện	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	<ul style="list-style-type: none"> - Đầu tư, liên kết với các doanh nghiệp khác trong chuỗi giá trị thuộc lĩnh vực kinh doanh chính hoặc các doanh nghiệp công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; - Đầu tư vào các lĩnh vực giảm phát thải khí nhà kính, hấp thụ khí thải nhà kính, phát triển kinh tế tuần hoàn sử dụng nguyên liệu đầu vào là thành phần gây ảnh hưởng môi trường; - Ban hành Kế hoạch cụ thể thúc đẩy đầu tư, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh để kinh doanh hiệu quả, bền vững. 	UBND tỉnh làm chủ sở hữu.	- Các sở, ngành, đơn vị có liên quan		
6.10	Ứng dụng kết quả nghiên cứu, phát triển vào thực tế trong các khâu sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.	Doanh nghiệp nhà nước do UBND tỉnh làm chủ sở hữu.	- Sở Khoa học và công nghệ; Sở Tài chính và các sở, ngành, đơn vị có liên quan	Kết quả nghiên cứu	Thường xuyên
6.11	Thiết lập hệ thống kiểm tra, kiểm soát nội bộ có hiệu quả trong việc phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật, xung đột lợi ích.	Doanh nghiệp nhà nước do UBND tỉnh làm chủ sở hữu.	- Sở Khoa học và công nghệ; Sở Tài chính; Sở Nội vụ và các sở, ngành, đơn vị có liên quan	Hệ thống/Quy chế kiểm tra nội bộ	Thường xuyên
6.12	Thực hiện có hiệu quả cơ chế tiền lương, bảo đảm khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp nhà nước với các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác trong việc thu hút nguồn lực chất lượng cao.	Doanh nghiệp nhà nước do UBND tỉnh làm chủ sở hữu.	- Sở Nội vụ, Sở Tài chính.	Cơ chế chi lương, trả thưởng	Thường xuyên
7	<i>Đối với các tổ chức tín dụng nhà nước (01 nhiệm vụ)</i>				
7.1	Rà soát hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động của các ngân hàng chính sách theo chức năng, nhiệm vụ được giao; báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định các nội dung vượt thẩm quyền, vướng mắc phát sinh (nếu có).	<ul style="list-style-type: none"> - NHNN chi nhánh khu vực 8; - NHCSXH chi nhánh Quảng 	Các sở, ban, ngành	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản tham gia ý kiến; - Tham luận tại Hội nghị/Hội thảo 	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, tổ chức, đơn vị phối hợp thực hiện	Kết quả	Thời gian hoàn thành
		Trị			
8	<i>Đối với đơn vị sự nghiệp công lập (06 nhiệm vụ)</i>				
8.1	Thực hiện phân loại các đơn vị theo mức độ tự chủ và tính chất nhiệm vụ.	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan là cơ quan chủ quản của đơn vị sự nghiệp công lập	Sở Tài chính	Văn bản phân loại	Quý II năm 2027
8.2	Chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập trong các ngành, lĩnh vực phù hợp sang mô hình doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ sau khi Chính phủ ban hành chính sách quy định	Sở Tài chính	- Sở Nội vụ; - Các sở, ban, ngành - Các đơn vị sự nghiệp công lập	Chương trình chuyển đổi	Trong năm 2027
8.3	Thực hiện chuyển mạnh từ cấp trực tiếp kinh phí cho các đơn vị sự nghiệp công lập sang hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng chính sách theo hướng tính đúng, tính đủ chi phí khi sử dụng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu, gắn với cơ chế kiểm soát.	- Các Sở, ban, ngành; - Các đơn vị sự nghiệp công lập	- Sở Tài chính; - Sở Nội vụ.	Quyết định phân bổ	Thường xuyên
8.4	Xây dựng và triển khai Chương trình kiểm định, đánh giá độc lập và công khai kết quả chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sau khi các Bộ, ngành Trung ương ban hành các bộ tiêu chuẩn, tiêu chí.	- Các Sở, ban, ngành; - Các đơn vị sự nghiệp công lập	- Sở Tài chính; - Sở Nội vụ;	Chương trình	Giai đoạn 2026 – 2030
8.5	Rà soát, sắp xếp danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước.	Sở Tài chính	- Sở Nội vụ; - Các sở, ban, ngành - Các đơn vị sự nghiệp công lập.	Quyết định	Giai đoạn 2026 - 2030

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, tổ chức, đơn vị phối hợp thực hiện	Kết quả	Thời gian hoàn thành
8.6	Tham gia ý kiến trong quá trình nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật liên quan đến tổ chức và hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập theo đề nghị của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính.	<ul style="list-style-type: none"> - Sở Nội vụ; - Sở Tài chính. 	<ul style="list-style-type: none"> - Các sở, ban, ngành; - Các đơn vị sự nghiệp công lập 	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản tham gia ý kiến; - Tham luận tại Hội nghị/Hội thảo 	Thường xuyên